

Số 4214 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của KAESER KOMPRESSOREN SE
(Lần hai)**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026, Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 16/7/2025 của KAESER KOMPRESSOREN SE (địa chỉ: Carl-Kaesar-Strabe 26, 96450 COBURG, Germany), do Công ty TNHH Trà và Cộng sự (địa chỉ: số 7 Văn Miếu, Hà Nội) đại diện theo ủy quyền, đối với Thông báo số 2014/21 MDQ18 của Cục Sở hữu trí tuệ;

Theo báo cáo của Văn phòng Bộ tại văn bản số 3572/BC-VP ngày 08 tháng 10 năm 2026 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của KAESER KOMPRESSOREN SE với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại:

1. Ngày 18/7/2025, KAESER KOMPRESSOREN SE, do Công ty TNHH Trà và Cộng sự đại diện theo ủy quyền, có Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 16/7/2025 gửi Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đối với Thông báo số 2014/21 MDQ18 của Cục Sở hữu trí tuệ (Cục SHTT) về việc tạm thời từ chối bảo hộ nhãn hiệu “Omega” theo Đăng ký quốc tế (ĐKQT) số 1204518 cho toàn bộ các hàng hóa nhóm 07 (Thông báo số 2014/21 MDQ18). Theo đó, Nhãn hiệu đăng ký “Omega” tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797 và Nhãn hiệu đối chứng 2 “OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933, căn cứ điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Nội dung khiếu nại: đề nghị xem xét bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký theo ĐKQT số 1204518.

3. Lập luận của người khiếu nại:

- Người nộp đơn đã có Thư chấp thuận của Chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797 và Nhãn hiệu đối chứng 2 “OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933:

+ KAESER KOMPRESSOREN SE đã có được sự đồng ý qua Thư chấp thuận của Chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng - OMEGA SA (OMEGA AG) (OMEGA LTD.), cho phép Người nộp đơn được đăng ký và sử dụng Nhãn hiệu “Omega” theo Đăng ký Quốc tế số 1204518 tại Việt Nam.

+ Việc Chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng đã cấp Thư chấp thuận đã cho thấy rằng bản thân họ không nhận thấy rủi ro nào khi các Nhãn hiệu cùng tồn tại. Nói cách khác, việc các Nhãn hiệu cùng tồn tại sẽ không gây thiệt hại hay ảnh hưởng bất lợi đến lợi ích của chính chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng và người tiêu dùng.

+ OMEGA SA (OMEGA AG) (OMEGA LTD.) là một công ty được thành lập từ năm 1917 (hơn 100 năm). Là một trong số những công ty sản xuất lâu đời trên thế giới, họ đủ thông tin, kinh nghiệm và kiến thức để đưa ra một quyết định hợp lý. KAESER KOMPRESSOREN SE cũng được thành lập cách đây hơn 100 năm (năm 1919) và sản phẩm của họ cũng được lưu thông chào bán ở nhiều nước trên thế giới và thực tế chưa có bất kỳ xung đột về lợi ích nào với Chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng khi cùng sử dụng Nhãn hiệu “OMEGA”.

- Có sự khác biệt đáng kể về danh mục sản phẩm của Nhãn hiệu đăng ký và các Nhãn hiệu đối chứng, cụ thể:

	Nhãn hiệu đăng ký “Omega”	Nhãn hiệu đối chứng “OMEGA” theo ĐKQT số 631797	Nhãn hiệu đối chứng “OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933
Danh mục sản phẩm	Nhóm 07: Máy móc và các thiết bị máy móc để tạo khí nén, chất lỏng và luồng khí, thuộc nhóm 7; máy nén; quạt gió để nén, hút và vận chuyển khí; máy thổi; máy hút không khí; vỏ máy; phụ tùng của các sản phẩm nêu trên (thuộc nhóm 7), bao gồm thiết bị máy nén trục vít trung tâm hoặc thiết bị máy nén kiểu pittông trung tâm.	Nhóm 07: Máy móc và các bộ phận của máy dùng cho gia công kim loại, gỗ và chất dẻo, dùng cho mục đích in ấn, sản xuất giấy, dệt may, thực phẩm và đồ uống; thiết bị điện gia dụng dùng để làm sạch; máy công cụ; động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động, (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ; máy áp trướng.	Nhóm 07: Máy móc và các bộ phận của máy dùng cho gia công kim loại, gỗ và chất dẻo, dùng cho mục đích in ấn, sản xuất giấy, dệt may, thực phẩm và đồ uống; máy công cụ; động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động, (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); nông cụ; máy áp trướng.

+ Người nộp đơn cho rằng các sản phẩm trên tuy thuộc cùng nhóm 07 nhưng chúng có bản chất, chức năng, công dụng khác nhau. Sản phẩm của Nhãn hiệu đăng ký là các máy móc chuyên dụng về khí nén, máy nén,... trong khi đó sản phẩm của các Nhãn hiệu đối chứng là máy móc dùng để gia công kim loại, gỗ.... Do đó, các sản phẩm này được lưu thông qua các kênh thương mại khác nhau và sẽ không cùng xuất hiện trong một cửa hàng. Trường hợp chúng được bán trong cùng siêu thị thì cũng được bày bán ở các khu vực khác nhau. Hơn nữa, các sản phẩm này là sản phẩm phức tạp, giá thành cao nên người tiêu dùng thường xem xét một cách cẩn thận về thông tin nhà sản xuất, thông số kỹ thuật của sản phẩm... Chính vì vậy, người tiêu dùng sẽ không nhầm lẫn các Nhãn hiệu này với nhau.

- Nhãn hiệu đăng ký “Omega” và các Nhãn hiệu đối chứng đã cùng tồn tại ở nhiều quốc gia: Người khiếu nại cho rằng nhãn hiệu “Omega” theo ĐKQT số 1204518 và các nhãn hiệu đối chứng đã được chấp nhận cùng tồn tại tại nhiều quốc gia. Cụ thể, nhãn hiệu theo ĐKQT số 1204518 và nhãn hiệu đối chứng theo ĐKQT số 631797 đã cùng tồn tại tại 19 quốc gia; nhãn hiệu theo ĐKQT số 1204518 và nhãn hiệu đối chứng theo ĐKQT số 614933 đã cùng tồn tại tại 35 quốc gia. Đặc biệt, tại Đức là quốc gia sở tại của người nộp đơn, các Nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797 và Nhãn hiệu đối chứng 2

“OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933 của OMEGA SA (OMEGA AG) (OMEGA LTD.) cũng đã được chấp nhận cùng tồn tại với nhãn hiệu “Omega” của người nộp đơn. Trên cơ sở đó, người khiếu nại cho rằng các cơ quan đăng ký nhãn hiệu tại các quốc gia nêu trên không xác định nhãn hiệu đăng ký tương tự đến mức gây nhầm lẫn với các nhãn hiệu đối chứng.

- Về giá trị pháp lý của Thư chấp thuận (Letter of Consent) và nguyên tắc bảo đảm tính nhất quán, công bằng đối với Người nộp đơn: Người khiếu nại cho rằng Thư chấp thuận của Chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng cần được xem xét, ghi nhận một cách thỏa đáng khi đánh giá khả năng bảo hộ của Nhãn hiệu đăng ký. Theo Người khiếu nại, thực tiễn tại một số quốc gia và khu vực pháp lý như Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu, Nhật Bản, Singapore và Hàn Quốc đều có cơ chế xem xét Thư chấp thuận khi đánh giá khả năng cùng tồn tại của các nhãn hiệu, đặc biệt trong trường hợp không có nguy cơ gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng. Tại Việt Nam, theo ý kiến của Đại diện Cục SHTT tại buổi đối thoại, trước đây Thư chấp thuận được xem là một trong những căn cứ quan trọng khi đánh giá khả năng bảo hộ của nhãn hiệu, trong khi hiện nay Thư chấp thuận chỉ được xem là yếu tố tham khảo. Người khiếu nại cho rằng pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam chưa có sự thay đổi tương ứng về quy định đối với Thư chấp thuận, do đó việc thay đổi cách đánh giá giá trị của Thư chấp thuận có thể dẫn đến thiếu nhất quán trong thực tiễn thẩm định và ảnh hưởng đến sự công bằng giữa những người nộp đơn ở các thời điểm khác nhau.

- Người khiếu nại đồng thời viện dẫn trường hợp cụ thể của KAESER KOMPRESSOREN SE: cùng thời điểm, Người nộp đơn đã nộp 03 ĐKQT chỉ định Việt Nam gồm ĐKQT số 1204517 cho nhãn hiệu “Omega Profil”, ĐKQT số 1204518 cho nhãn hiệu “Omega” và ĐKQT số 1206480; cả 03 nhãn hiệu đều từng bị từ chối với lý do tương tự gây nhầm lẫn với các nhãn hiệu đối chứng thuộc sở hữu của OMEGA SA. Sau khi Người nộp đơn khiếu nại và bổ sung Thư chấp thuận của Chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng, hai nhãn hiệu theo ĐKQT số 1204517 và 1206480 đã được chấp nhận bảo hộ tại Việt Nam. Trên cơ sở đó, Người khiếu nại đề nghị Thư chấp thuận đã nộp đối với Nhãn hiệu “Omega” theo ĐKQT số 1204518 cũng được xem xét theo hướng bảo đảm tính nhất quán, minh bạch và công bằng trong quá trình thẩm định, giải quyết khiếu nại.

Khiếu nại được thụ lý giải quyết theo Thông báo số 363/TB-BKH&CN ngày 01/8/2026 của Bộ KH&CN.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 23/9/2015, KAESER KOMPRESSOREN SE đã nộp Đơn khiếu nại đến Cục SHTT đối với Thông báo số 2014/21 MDQ18, đề nghị chấp thuận bảo hộ cho Nhãn hiệu đăng ký dựa trên các lý do sau:

- Người khiếu nại đã nộp Thư chấp thuận của chủ sở hữu các nhãn hiệu đối chứng cho phép người khiếu nại được đăng ký và sử dụng nhãn hiệu theo ĐKQT số 1204518 tại Việt Nam.

Ngày 09/6/2025, Cục trưởng Cục SHTT đã ra Quyết định số 101118/QĐ-SHTT_{IP} về việc giải quyết khiếu nại của KAESER KOMPRESSOREN SE, do Công ty TNHH Trà và Cộng sự đại diện theo ủy quyền (lần đầu) (Quyết định số 101118/QĐ-SHTT_{IP}), theo đó quyết định giữ nguyên Thông báo số 2014/21 MDQ18 với nhận định, đánh giá:

- Người nộp đơn đã nộp kèm theo Thư chấp thuận của chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797 và Nhãn hiệu đối chứng 2 “OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933, với nội dung cho phép đăng ký và sử dụng nhãn hiệu “OMEGA” tại Việt Nam cho các sản phẩm tương ứng. Tuy nhiên, việc có Thư chấp thuận từ chủ sở hữu nhãn hiệu đối chứng chỉ là một yếu tố tham khảo, không phải là căn cứ duy nhất để đánh giá khả năng bảo hộ của nhãn hiệu theo quy định pháp luật hiện hành.

- Nhãn hiệu đăng ký theo ĐKQT số 1204518 là dấu hiệu “OMEGA” đơn thuần, trùng hoàn toàn về yếu tố cấu thành, cách phát âm và nhận diện với các nhãn hiệu đối chứng đã được bảo hộ tại Việt Nam theo các ĐKQT nêu trên.

- Việc sử dụng cùng một dấu hiệu cho các sản phẩm thuộc các nhóm hàng hóa tương tự hoặc liên quan chặt chẽ có nguy cơ cao khiến người tiêu dùng hiểu nhầm rằng các sản phẩm này có cùng nguồn gốc thương mại hoặc có mối liên hệ về mặt doanh nghiệp.

Căn cứ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, Cục SHTT nhận thấy việc tạm thời từ chối bảo hộ nhãn hiệu “Omega” theo ĐKQT số 1204518 là phù hợp, đề nghị nêu trong đơn khiếu nại của người nộp đơn là không có cơ sở.

III. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại:

Trên cơ sở xem xét, đánh giá các căn cứ Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Thông báo số 2014/21 MDQ18 ngày 01/6/2015 và Quyết định số 101118/QĐ-SHTT_{IP} ngày 09/6/2025 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, các căn cứ đại diện người khiếu nại cung cấp, trình bày, kết quả xác minh khiếu nại như sau:

Hình ảnh cụ thể của các nhãn hiệu được thể hiện dưới đây:

	Nhãn hiệu đăng ký theo ĐKQT số 1204518	Nhãn hiệu đối chứng 1 theo ĐKQT số 631797	Nhãn hiệu đối chứng 2 theo ĐKQT số 614933
Hình nhãn	Omega	OMEGA	

a) Về căn cứ pháp lý áp dụng

Đăng ký quốc tế số 1204518 chỉ định Việt Nam đã bị Cục Sở hữu trí tuệ từ chối bảo hộ theo Thông báo số 2014/21 MDQ18 ngày 01/6/2015. Do đó, việc xem xét căn cứ từ chối bảo hộ đối với nhãn hiệu đăng ký được thực hiện theo quy định

của Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, được sửa đổi, bổ sung năm 2010, năm 2011, năm 2013. Theo điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, dấu hiệu trùng hoặc tương tự đến mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu của người khác đã được đăng ký cho hàng hóa, dịch vụ trùng hoặc tương tự trên cơ sở đơn đăng ký có ngày nộp đơn hoặc ngày ưu tiên sớm hơn thì không có khả năng phân biệt, trừ trường hợp đăng ký nhãn hiệu đối chứng bị chấm dứt hiệu lực theo điểm d khoản 1 Điều 95 hoặc bị hủy bỏ hiệu lực theo Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ. Việc đánh giá sự tương tự được thực hiện theo điểm 39.8, 39.9 và 39.11 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN được sửa đổi, bổ sung năm 2010, năm 2011, năm 2013.

b) Về sự tương tự giữa Nhãn hiệu đăng ký và các Nhãn hiệu đối chứng

- Đối với Nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797: Nhãn hiệu đăng ký “Omega” và Nhãn hiệu đối chứng 1 đều là dấu hiệu chữ, gồm cùng một từ, cùng cách phát âm (“ô-mê-ga”) và cùng ý nghĩa (tên chữ cái cuối cùng trong bảng chữ cái Hy Lạp). Khác biệt giữa chữ in thường và chữ in hoa không làm thay đổi cấu trúc, cách đọc hay ý nghĩa của dấu hiệu chữ được trình bày ở dạng thông thường. Do đó, Nhãn hiệu đăng ký trùng với Nhãn hiệu đối chứng 1 về cấu trúc, nội dung, cách phát âm và ý nghĩa.

- Đối với Nhãn hiệu đối chứng 2 “OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933: Nhãn hiệu đối chứng 2 là nhãn hiệu kết hợp, gồm ký hiệu chữ cái Hy Lạp “Ω” đặt phía trên phần chữ “OMEGA”. Phần chữ “OMEGA” là thành phần được dùng để gọi tên hàng hóa và là thành phần tác động chủ yếu đến nhận thức của người tiêu dùng. Ký hiệu “Ω” chính là chữ cái omega, nên không tạo ra ý nghĩa khác mà còn củng cố ý nghĩa của phần chữ. Nhãn hiệu đăng ký trùng hoàn toàn với phần chữ của Nhãn hiệu đối chứng 2; khác biệt chỉ nằm ở ký hiệu “Ω” và kiểu chữ. Do đó, Nhãn hiệu đăng ký tương tự ở mức cao với Nhãn hiệu đối chứng 2 theo điểm 39.8.c(i) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

c) Về sự tương tự, liên quan giữa các hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 07

Việc hàng hóa cùng thuộc nhóm 07 theo Bảng phân loại Nice không tự nó là căn cứ xác định hàng hóa tương tự, vì phân loại Nice chỉ phục vụ mục đích quản lý hành chính. Việc đánh giá phải dựa trên bản chất, chức năng, mục đích sử dụng và kênh thương mại của từng hàng hóa cụ thể theo điểm 39.9 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

Qua đối chiếu danh mục, Nhãn hiệu đăng ký được yêu cầu bảo hộ cho máy móc và thiết bị tạo khí nén, chân không và luồng khí; máy nén; quạt gió để nén, hút và vận chuyển khí; máy thổi; máy hút không khí; vỏ máy và phụ tùng của các sản phẩm này. Các Nhãn hiệu đối chứng được bảo hộ cho máy móc và bộ phận máy dùng cho gia công kim loại, gỗ, chất dẻo, cho ngành in, giấy, dệt may, thực phẩm và đồ uống; máy công cụ; động cơ (trừ loại dùng cho phương tiện giao thông trên bộ); các bộ phận ghép nối và truyền động; nông cụ; máy ấp trứng. Nhãn hiệu đối chứng 1 còn được bảo hộ cho thiết bị điện gia dụng dùng để làm sạch.

Bộ KH&CN nhận thấy hàng hóa của Nhãn hiệu đăng ký và hàng hóa của các Nhãn hiệu đối chứng không trùng nhau và có khác biệt về chức năng cụ thể, như Người khiếu nại đã nêu. Tuy nhiên, giữa các hàng hóa này có mối liên quan sau đây:

- Về bản chất: máy nén, máy thổi, quạt gió công nghiệp và động cơ, máy công cụ, máy móc gia công đều là máy móc cơ khí công nghiệp, có cấu tạo gồm động cơ, bộ phận truyền động và các chi tiết cơ khí tương tự nhau.

- Về chức năng: máy nén khí và thiết bị tạo khí nén là nguồn cung cấp năng lượng khí nén cho nhiều loại máy móc, máy công cụ và dây chuyền gia công, sản xuất (như máy móc dùng cho ngành in, dệt may, thực phẩm và đồ uống thuộc danh mục của các Nhãn hiệu đối chứng). Do đó, các hàng hóa này thường được sử dụng cùng nhau trong cùng một cơ sở sản xuất.

- Về kênh thương mại và người mua: các hàng hóa này cùng hướng đến khách hàng là doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, thường được phân phối qua các nhà cung cấp máy móc, thiết bị công nghiệp và được mua sắm trong cùng các dự án đầu tư, trang bị nhà xưởng.

Như vậy, các hàng hóa này có mức độ liên quan đủ để người mua có thể cho rằng chúng có cùng nguồn gốc thương mại khi mang cùng một dấu hiệu, nên thuộc trường hợp hàng hóa tương tự, có liên quan theo điểm 39.9.b và điểm 39.11 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN.

d) Về khả năng gây nhầm lẫn và đặc điểm của người mua

Người khiếu nại cho rằng hàng hóa là sản phẩm phức tạp, giá trị cao, người mua xem xét kỹ thông tin nhà sản xuất và thông số kỹ thuật, nên không nhầm lẫn. Bộ KH&CN ghi nhận người mua các hàng hóa này chủ yếu là khách hàng chuyên nghiệp, có mức độ chú ý cao hơn người tiêu dùng thông thường. Tuy nhiên, mức độ chú ý cao giúp người mua phân biệt các nhãn hiệu có khác biệt, nhưng không giúp phân biệt khi hai nhãn hiệu trùng nhau. Khi gặp cùng dấu hiệu “OMEGA” trên máy nén khí và trên máy công cụ, động cơ, người mua chuyên nghiệp có thể cho rằng đây là các dòng sản phẩm của cùng một doanh nghiệp hoặc của các doanh nghiệp có liên kết.

Theo điểm 39.11(iii) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN, khả năng nhầm lẫn được loại trừ khi mức độ tương tự về dấu hiệu và về hàng hóa không đủ tạo ra khả năng nhầm lẫn. Trong vụ việc này, mức độ tương tự về hàng hóa không cao, nhưng dấu hiệu trùng hoặc tương tự ở mức cao. Sự kết hợp hai yếu tố này vẫn tạo ra khả năng nhầm lẫn về nguồn gốc thương mại, nên vụ việc không thuộc trường hợp ngoại lệ.

đ) Về giá trị của Thư chấp thuận (Letter of Consent)

Người khiếu nại đã nộp Thư chấp thuận của OMEGA SA (OMEGA AG) (OMEGA LTD.), cho phép Người khiếu nại đăng ký và sử dụng nhãn hiệu “Omega” theo ĐKQT số 1204518 tại Việt Nam. Thư chấp thuận là bằng chứng xác thực về ý chí của chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng và cần được ghi nhận. Tuy nhiên:

- Điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ (cả trước và sau khi sửa đổi, bổ sung năm 2022) không quy định sự đồng ý của chủ sở hữu nhãn hiệu đối chứng là trường hợp loại trừ. Các trường hợp loại trừ được quy định cụ thể (đăng ký nhãn hiệu đối chứng bị chấm dứt hoặc hủy bỏ hiệu lực), và Thư chấp thuận không thuộc các trường hợp này.

- Quy định tại điểm e khoản 2 Điều 74 không chỉ bảo vệ quyền của chủ sở hữu nhãn hiệu đối chứng mà còn nhằm bảo đảm người tiêu dùng phân biệt được nguồn gốc hàng hóa. Thư chấp thuận thể hiện việc chủ sở hữu nhãn hiệu đối chứng không phản đối, nhưng không loại trừ được nguy cơ người mua nhầm lẫn về nguồn gốc khi hai chủ thể độc lập cùng sử dụng một dấu hiệu cho hàng hóa có liên quan.

e) Về việc các nhãn hiệu cùng tồn tại tại một số quốc gia

Theo khoản 3 Điều 6 Công ước Paris về bảo hộ sở hữu công nghiệp, nhãn hiệu được đăng ký tại một quốc gia thành viên độc lập với nhãn hiệu được đăng ký tại các quốc gia thành viên khác. Khả năng bảo hộ của nhãn hiệu tại Việt Nam được xác định theo pháp luật Việt Nam. Việc Nhãn hiệu đăng ký cùng tồn tại với các Nhãn hiệu đối chứng tại 19 hoặc 35 quốc gia (trong đó có Đức) phản ánh pháp luật và thực tiễn thẩm định của các quốc gia đó, không phải là căn cứ pháp lý để chấp nhận bảo hộ tại Việt Nam.

g) Về tính nhất quán trong thực tiễn thẩm định

- Về ĐKQT số 1204517 và 1206480: Người khiếu nại nêu hai ĐKQT này, cùng chủ sở hữu và cùng thời điểm, đã được chấp nhận bảo hộ tại Việt Nam sau khi bổ sung Thư chấp thuận. Dấu hiệu “Omega Profil” theo ĐKQT số 1204517 có thêm thành phần “Profil”, trong khi Nhãn hiệu đăng ký là dấu hiệu “Omega” đơn thuần, trùng với Nhãn hiệu đối chứng 1. Mức độ tương tự về dấu hiệu trong hai trường hợp vì vậy không hoàn toàn giống nhau. Ngoài ra, mỗi đơn đăng ký được thẩm định độc lập trên cơ sở tình tiết cụ thể. Kết quả thẩm định đối với đơn khác, kể cả đơn của cùng chủ thể, không tạo ra căn cứ pháp lý để chấp nhận bảo hộ một dấu hiệu thuộc trường hợp quy định tại điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ. Nguyên tắc bảo đảm nhất quán phải được thực hiện trên cơ sở áp dụng đúng quy định pháp luật.

- Về việc thay đổi cách đánh giá Thư chấp thuận: theo ý kiến của đại diện Cục SHTT tại buổi đối thoại, trước đây Thư chấp thuận được xem là căn cứ xem xét trong quá trình thẩm định, hiện nay chỉ là yếu tố tham khảo. Bộ KH&CN nhận thấy quy định pháp luật về vấn đề này không thay đổi: điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ không quy định Thư chấp thuận là trường hợp loại trừ. Sự thay đổi là thay đổi trong thực tiễn thẩm định, không phải thay đổi về căn cứ pháp lý.

h) Về căn cứ từ chối bảo hộ và giải quyết khiếu nại lần đầu của Cục SHTT

Trên cơ sở kết quả xác minh nêu trên, có cơ sở xác định Nhãn hiệu đăng ký “Omega” theo ĐKQT số 1204518 tương tự đến mức gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797 và Nhãn hiệu đối chứng 2

“OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933 đối với các hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 07. Thư chấp thuận của chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng, việc các nhãn hiệu cùng tồn tại tại một số quốc gia và các trường hợp được viện dẫn không làm thay đổi kết quả đánh giá này.

Vì vậy, việc Cục SHTT tạm thời từ chối bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký theo Thông báo số 2014/21 MDQ18 ngày 01/6/2015 và giữ nguyên kết quả này tại Quyết định số 101118/QĐ-SHTT._{IP} ngày 09/6/2025 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, căn cứ điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, là có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 15/9/2026, Bộ KH&CN tổ chức đối thoại với người khiếu nại (KAESER KOMPRESSOREN SE, do Công ty TNHH Trà và Cộng sự đại diện theo ủy quyền) và đại diện người bị khiếu nại (Cục SHTT). Sau khi trao đổi, thảo luận và xem xét, đánh giá các tình tiết, thông tin, tài liệu liên quan, các bên không thống nhất phương án giải quyết khiếu nại và đều giữ nguyên quan điểm của mình.

V. Kết luận:

Thông tin, lập luận người khiếu nại cung cấp không đủ cơ sở xác định Nhãn hiệu đăng ký “Omega” theo ĐKQT số 1204518 không tương tự đến mức gây nhầm lẫn với các Nhãn hiệu đối chứng đối với các hàng hóa đăng ký thuộc nhóm 07; Thư chấp thuận của chủ sở hữu các Nhãn hiệu đối chứng và việc các nhãn hiệu cùng tồn tại tại một số quốc gia không làm thay đổi kết quả đánh giá khả năng bảo hộ của Nhãn hiệu đăng ký tại Việt Nam do Thư chấp thuận không phải là điều kiện đánh giá theo quy định.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 74 Luật Sở hữu trí tuệ, Cục SHTT từ chối chấp nhận bảo hộ Nhãn hiệu đăng ký “Omega” theo ĐKQT số 1204518 đối với các hàng hóa nhóm 07, do tương tự đến mức gây nhầm lẫn với Nhãn hiệu đối chứng 1 “OMEGA” theo ĐKQT số 631797 và Nhãn hiệu đối chứng 2 “OMEGA, hình” theo ĐKQT số 614933 là có cơ sở. Do vậy, không chấp thuận nội dung khiếu nại của KAESER KOMPRESSOREN SE.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 101118/QĐ-SHTT._{IP} ngày 09/6/2025 của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ về việc giải quyết khiếu nại của KAESER KOMPRESSOREN SE (lần đầu).

Yêu cầu KAESER KOMPRESSOREN SE, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Thông báo số 2014/21 MDQ18 ngày 01/6/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ về việc tạm thời từ chối bảo hộ nhãn hiệu “Omega” theo ĐKQT số 1204518 đối với toàn bộ hàng hóa nhóm 07.

Điều 2. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu KAESER KOMPRESSOREN SE không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Bộ Khoa học và Công nghệ thì KAESER KOMPRESSOREN SE có quyền khởi kiện

Bộ Khoa học và Công nghệ tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, KAESER KOMPRESSOREN SE (qua Công ty TNHH Trà và Cộng sự) và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Minh;
- Thanh tra Chính phủ (để biết);
- Cục SHTT (để đăng công báo SHCN);
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, VP, HS (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Minh